

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HÙNG VƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HÙNG VƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG VUONG SERVICE AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUNG VUONG S&I., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108245710

3. Ngày thành lập: 23/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số A2, BT6, đường Trần Văn Cẩn, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
2.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
3.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
4.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Cơ sở bán lẻ thuốc - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ trông, giữ xe	5229(Chính)

12.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
13.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
16.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng	7110
18.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về kỹ thuật trang thiết bị y tế	7490
19.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: - Kiểm tra hoặc kiểm tra di động của hệ thống đèn điện tử bảo đảm an toàn, như đèn báo trộm hoặc đèn cứu hỏa, bao gồm cả việc bảo dưỡng; - Lắp đặt, sửa chữa, tái tạo và điều chỉnh phần máy móc hoặc bộ phận khóa điện, vòm an toàn và bảo vệ.	8020
20.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
21.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Chuẩn bị tài liệu; - Sửa tài liệu hoặc hiệu đính; - Đánh máy, sửa từ hoặc kỹ thuật chế bản điện tử; - Viết thư hoặc tóm tắt; - Photocopy; - Lên kế hoạch;	8219
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Dịch vụ đóng gói	8292
24.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
25.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
26.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

27.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Sửa chữa xe đạp; - Sửa chữa quần áo; - Sửa chữa đồ trang sức; - Sửa chữa đồng hồ, dây, hộp đồng hồ...; - Sửa chữa dụng cụ thể dục thể thao (trừ súng thể thao); - Sửa chữa nhạc cụ, sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.	9529
28.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
29.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
30.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
31.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
32.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
42.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống - Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
44.	Cổng thông tin Chi tiết: Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
45.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
46.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
47.	Quảng cáo	7310
48.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM DUY HÙNG	Tổ dân phố 6,, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	59.400	594.000.000	33,000	0250860000 26	
			Tổng số	59.400	594.000.000	33,000		
2	PHAM VĂN TUÂN	Xóm Nghị Trung, Xã Trục Phú, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.400	504.000.000	28,000	0360830020 99	
			Tổng số	50.400	504.000.000	28,000		
3	LÊ TRUNG THÀNH	Thôn Cổ Diễn, Xã Hải Bôi, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.200	702.000.000	39,000	013534033	
			Tổng số	70.200	702.000.000	39,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN TUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/04/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036083002099

Ngày cấp: 24/02/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Nghị Trung, Xã Trục Phú, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 605B, tòa nhà N06B1, Khu Đô Thị Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội